

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Tờ trình số 20/Tr-TYT của Trạm Y tế xã Vũ Quý)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRẠM Y TẾ XÃ VŨ QUỲ

2. Địa chỉ: Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                   | Vị trí chuyên môn                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác       | Ghi chú                                |
|-----|-----------|------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 1.  | Lã Quý Du | 0005009/<br>TB-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội-Truyền nhiễm<br>Siêu âm tổng quát | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Giám đốc trạm, Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Truyền nhiễm; Siêu âm tổng quát | Từ thứ 2-thứ 6: Từ 17h30 đến 20h00<br>Thứ 7, chủ nhật từ 7h00 - 20h00 | Ngã Ba Dơi, xã Đông Hưng tỉnh Hưng Yên |

|    |                     |                     |                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                               |                                                                                                                                             |       |  |
|----|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 2. | Nguyễn Thị Thuý Vân | 0003989/<br>TB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                    | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Phó giám đốc, Trưởng<br>khoa khám bệnh, chữa<br>bệnh; Người chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật; Bác sỹ<br>khám chữa bệnh đa<br>khoa | Không |  |
| 3. | Đỗ Thị Thu Hiền     | 0003570/<br>TB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa.<br>Chứng chỉ: Da liễu cơ<br>bản                                                                                                                                                                                   | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Bác sỹ khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa;<br>Da liễu cơ bản                                                                                   | Không |  |
| 4. | Ngô Quốc Khánh      | 0003835/<br>TB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                    | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Bác sỹ khám chữa<br>bệnh đa khoa                                                                                                            | Không |  |
| 5. | Đỗ Thị Thảo         | 000697/<br>HY-GPHD  | Y học dự phòng                                                                                                                                                                                                                            | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Bác sỹ y học dự<br>phòng                                                                                                                    | Không |  |
| 6. | Phạm Thị Hồng       | 010165/<br>TB-CCHN  | Tham gia sơ cấp cứu ban<br>đầu, KBCB thông thường<br>theo QĐ tại TT liên lịch<br>số 10/2015/TTL.T-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp bác sỹ,<br>bác sỹ dự phòng, Y sỹ. | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Bác sỹ y học dự<br>phòng                                                                                                                    | Không |  |
| 7. | Phạm Thu Hà         | 010586/<br>TB-CCHN  | Khám, phát hiện và xử trí<br>các bệnh thông thường;<br>xử trí ban đầu một số<br>trường hợp cấp cứu tại<br>cộng đồng                                                                                                                       | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Bác sỹ y học dự<br>phòng                                                                                                                    | Không |  |

|     |                      |                     |                                                                                                                                           |                                                                                                                               |                                   |       |  |
|-----|----------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------|--|
| 8.  | Phan Thị Châu        | 0003906/<br>TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                              | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám chữa bệnh đa khoa       | Không |  |
| 9.  | Trần Xuân Hiền       | 0003881/<br>TB-CCHN | Khám chữa, bệnh đa khoa                                                                                                                   | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không |  |
| 10. | Phạm Minh Hòa        | 008502/<br>TB-CCHN  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không |  |
| 11. | Nguyễn Vinh Quang    | 0003964/<br>TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                              | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không |  |
| 12. | Đặng Văn Thắng       | 0004012/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                        | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không |  |
| 13. | Nguyễn Thị Thu Huyền | 0003844/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                        | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không |  |

|     |                    |                     |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                            |                                      |       |  |
|-----|--------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|--|
| 14. | Vũ Thị Quỳnh Trang | 008509/<br>TB-CCHN  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                                 | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám chữa bệnh đa khoa          | Không |  |
| 15. | Nguyễn Thị Hằng    | 0003883/<br>TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền                                                                                                                   | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT | Không |  |
| 16. | Đặng Thị Thơ       | 0003976/<br>TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền                                                                                                                   | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT | Không |  |
| 17. | Phương Quốc Chính  | 0003958/<br>TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền                                                                                                                   | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Y sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT | Không |  |
| 18. | Đỗ Thị Oanh        | 0004019/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Hộ sinh viên                         | Không |  |
| 19. | Lại Thị Lương      | 0003870/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Hộ sinh viên                         | Không |  |

|     |                      |                     |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                               |                                            |       |  |
|-----|----------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------|--|
| 20. | Lê Thị Hiền          | 0003865/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Hộ sinh viên                               | Không |  |
| 21. | Nguyễn Thị Thu Hà    | 008513/<br>TB-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                           | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Điều dưỡng                                 | Không |  |
| 22. | Nguyễn Văn Thanh     | 0003848/<br>TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Điều dưỡng viên                            | Không |  |
| 23. | Mai Thị Xuyến        | 008978/TB-CCHN      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Điều dưỡng viên                            | Không |  |
| 24. | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 000675/<br>TB-CCHND | Tử thuộc trạm y tế                                                                                                                                                 | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Dược sĩ trung học, tử thuốc TYT            | Không |  |
| 25. | Bùi Thị Vân Anh      | 000799/<br>TB-CCHND | Quầy thuốc                                                                                                                                                         | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;<br>ngày trực; giờ trực | Dược sỹ cao đẳng, quầy thuốc, tử thuốc TYT | Không |  |

|     |                    |                    |                                                                                 |                                                                                                                            |                                                                                          |       |  |
|-----|--------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 26. | Nguyễn Thị Hiền    | 17/TB - CCHND      | Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc trạm y tế               | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Được sĩ cao đẳng, quầy thuốc TYT                                                         | Không |  |
| 27. | Nguyễn Thị Vân Anh | 000221/ TB- CCHND  | Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc trạm y tế               | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Được sĩ cao đẳng, quầy thuốc TYT                                                         | Không |  |
| 28. | Đỗ Thị Yến         | 41/CCHN- D-SYT- TB | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực | Được sĩ Cao đẳng, người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT | Không |  |

5. Danh sách người làm việc:

| STT | Họ và tên       | Văn bằng chuyên môn              | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                             | Vị trí làm việc      |
|-----|-----------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Bùi Thị Hải Yến | Cử nhân kế toán                  | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6 | Dân số viên, Kế toán |
| 2   | Đặng Thị Mười   | Đại học luật kinh tế, hành chính | Kiểm nhiệm                                                                                            | Kế toán              |
| 3   | Nguyễn Tân Đức  | Cử nhân kế toán                  | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6 | Dân số viên          |
| 4   | Phạm Thị Ngoan  | Trung cấp Dân số                 | Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30<br>Mùa hè: Từ 6h30-11h; 13h30-17h<br>5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6 | Dân số viên          |



Vị trí người làm việc: tháng 4 năm 2026

TRAM ĐỀ DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
VŨ QUỶ

GIÁM ĐỐC  
Lã Quý Du